TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **192/**2024/HSST
Ngày 22 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Quỳnh Chi**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thắng**

Bà **Lê Thị Hạnh**

Thư ký phiên tòa: Ông **Doãn Khắc Huy Hoàng**– Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thủy -** Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 184/2024/TLST-HS, ngày 02/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2024/HS-QĐ ngày 05/8/2024 đối với bị cáo:

Họ tên bị cáo: **Đặng Quang T** - Sinh năm: 1981;

Nơi thường trú và nơi ở: số X ngõ Y TA, phường PX, quận Ba Đình, Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do - Văn hóa: 06/12

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Họ và tên bố: Đặng Ngọc T - Sinh năm: 1954;

Họ và tên mẹ: Hoàng Thị G - Sinh năm: 1953;

Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Bản án số 330/HSST ngày 26/11/2009, Toàn án nhân dân quận Ba Đình, TP Hà Nội xử phạt Đặng Quang T 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 19 tháng 18 ngày. Tùng đã chấp hành xong. (Đã được xoá án tích)

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 31/5/2024.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại Tạm giam số I, Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31/5/2024, tổ công tác Công an phường Cổ Nhuế 2 đang làm nhiệm vụ trên đường Cổ Nhuế, khi đi đến trước cửa số nhà 127 đường

Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện Đặng Quang T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của T có 01 túi nilong màu trắng kích thước (2x2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng T khai nhận là ma túy đá T mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ tang vật rồi đưa đối tượng về trụ sở công an làm rõ.

**Vật chứng thu giữ của Đặng Quang T:*

- 01 túi nilong màu trắng kích thước (2x2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng.
- 01 điện thoại Oppo màu đỏ, màn hình đã bị vỡ, lắp sim số 0564671383.

Ngày 31/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 2512 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định số ma túy thu giữ của Đặng Quang T.

Kết luận giám định số 4055 ngày 09/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,149 gam.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Quang Tùng khai nhận:

Khoảng 10h ngày 31/5/2024, do có nhu cầu mua ma tuý về sử dụng nên Đặng Quang T đang đi bộ ở khu vực cổng Công viên Hoà Bình để tìm mua ma tuý thì gặp một người đàn ông (không xác định nhân thân, lai lịch). Qua nói chuyện, T biết người này bán ma tuý đá nên T hỏi mua 700.000 đồng. Người này đồng ý và đưa T 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng là ma tuý đá, T đưa lại người này 700.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, T cất giấu vào vào túi quần trước bên phải rồi đi bộ ra đường Cổ Nhuế tìm địa điểm để sử dụng ma túy. Khi T đi bộ đến số nhà 127 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Cổ Nhuế 2 kiểm tra phát hiện, bắt giữ và thu giữ tang vật như trên. Cơ quan điều tra đã dẫn giải Đặng Quang T đến nơi mua ma tuý tại khu vực cổng Công viên Hoà Bình nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma tuý cho T. Ngoài ra Đặng Quang T còn khai thêm bản thân đã sử dụng ma tuý đá được khoảng 02 năm. T sử dụng ma tuý hàng ngày, mỗi ngày khoảng 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Đây là lần đầu T mua ma túy của người đàn ông này, T không biết nhân thân lai lịch, số điện thoại. Mục đích T mua ma tuý đá để sử dụng. Số tiền 700.000 đồng T mua ma túy là do T lao động mà có.

Xét nghiệm ma túy trong cơ thể của Đặng Quang T cho kết quả dương tính (có sử dụng ma túy.)

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đặng Quang T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng.

Đối với số ma túy và điện thoại thu giữ của T, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm đã chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKSBTL ngày 01/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Đặng Quang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 181/CT-VKSBTL ngày 01/8/2024, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang T từ 15 tháng đến 20 tháng tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ;

Trả cho bị cáo 01 điện thoại Oppo màu đỏ, màn hình đã bị vỡ, lắp sim số 0564671383.

Bị cáo phải nộp tiền án phí HSST và được quyền kháng cáo đối với bản án

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10h ngày 31/5/2024, tại ở khu vực cổng Công viên Hoà Bình Đặng Quang T có hành vi tàng trữ trái phép 0,149 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của Đặng Quang T đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 330/HSST ngày 26/11/2009, Toàn án nhân dân quận Ba Đình, TP Hà Nội xử phạt Đặng Quang T 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 19 tháng 18 ngày. T đã chấp hành xong (Đã được xoá án tích).

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố Đặng Quang T theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét xử bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử căn cứ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích trên để quyết định hình phạt tương xứng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

[7] Về các vấn đề khác: Đối tượng bán ma tuý cho Đặng Quang T, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đề nghị của Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về Điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Quang T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đặng Quang T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2024.

*** Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử lý vật chứng bao gồm:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa tang vật hoàn trả sau thu mẫu giám định; bên ngoài có chữ kí giáp lai của đối tượng Đặng Quang T; Giám định viên cùng cán bộ niêm phong và hình dấu của Cơ quan công an.

Trả cho bị cáo 01 điện thoại Oppo màu đỏ, màn hình đã bị vỡ, lắp sim số 0564671383.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản bàn giao vật chứng số 237/24 ngày 07 /8/2024 giữa Công an quận Bắc Từ Liêm với Chi Cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

*** Về án phí:** *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;*

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** *Áp dụng khoản 1,4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;*

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (22/8/2024).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
-TAND thành phố Hà Nội;
-VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Văn Tự;
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ/.

Đặng Quỳnh Chi